

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày 31 tháng 10 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đèo Văn Vĩnh, ông Lò Văn Chiên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

C T M, tên gọi khác: Không, sinh năm: 19..; Nơi sinh: Huyện C, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: ..; Dân tộc: ..; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông C X P, .. và bà L L M, ..; Bị cáo có chồng là C D K, sinh năm 19.. và .. con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông T L T, sinh năm 19..

Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng, sinh năm 1992. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 03/06/2023, C T M đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông dân tộc Dao không quen biết, khoảng 40 tuổi đi đến hỏi M có mua Heroine không thì bán rẻ cho, chia nhỏ ra bán sẽ có lãi. M không sử dụng Heroine, nhưng nghe người đàn ông nói bán Heroine có lãi và do chồng của M là C D K đi làm về mệt, thỉnh thoảng ồm có sử dụng một ít cho đỡ mệt, sẵn có số tiền M đi làm thuê tích lũy có được nên M đồng ý mua Heroine, mục đích chia nhỏ để bán kiếm lời và để lúc nào chồng M ồm và mệt thì cho chồng một ít sử dụng. Sau khi thỏa thuận mua bán Heroine, M đã mua được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, đốt túm lại to bằng ngón tay cái với giá 600 đồng Nhân dân tệ. Nhận tiền người đàn ông đi đâu M không rõ, còn M đi vào nhà dùng một con dao, mở gói heroine mua được ra chia thành nhiều cục nhỏ rồi lấy mảnh nilon màu xanh gói các cục nhỏ Heroine lại và dùng bật lửa đốt túm lại một đầu, vỏ gói Heroine ban đầu M đã đem đốt cháy hết. Chia xong M không đếm mà lấy một lọ nhựa màu trắng, hình trụ tròn, dạng lọ đựng thuốc, trên thân lọ được dán mác ghi chữ Trung Quốc kích thước 02x05cm, cho tất cả số gói nhỏ heroine vào trong lọ và đậy nắp lại. Sau đó cất giấu vào túi quần của M đang treo trong phòng ngủ, không nói cho ai biết. Từ khi M mua được Heroine, M chưa nói với chồng mình và chưa đưa cho chồng sử dụng lần nào. Đến khoảng 11 giờ ngày 13/6/2023, khi M đang ngồi ở hiên nhà thì có một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà hỏi mua ma túy (lúc này có C L S, sinh năm .., là con của M đang ngồi chơi game trên điện thoại, ở gần đó nhưng không biết gì về việc mua bán ma túy của M), hai người trao đổi với nhau bằng tiếng dân tộc Dao, người đàn ông hỏi mua 50.000 đồng, M đồng ý rồi đi vào phòng ngủ mở nắp lọ trắng ra và đổ một số gói ma túy từ trong lọ ra lòng bàn tay trái đồng thời vặn nắm lọ lại để ở đầu giường ngủ rồi ra đưa cho người đàn ông 01 gói Heroine, người đàn ông nhận gói Heroine và trả cho M 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Nhận Heroine người đàn ông đi ra khỏi nhà M, còn M đi vào giường ngủ mở lọ nhựa đựng Heroine ra để đếm. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đếm Heroine ở trong nhà thì cán bộ Đoàn biên phòng Vàng Ma Chải, Công an xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như trên.

Kết luận giám định số: 767/KL - KTHS ngày 15/6/2023 và bản Kết luận giám định số 813/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 46 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của C T M có tổng khối lượng 3,63 gam là chất ma túy, loại: Heroine. Số tiền 50.000 đồng tiền Việt Nam có mã số hiệu PC 22052079 gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo C T M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo C T M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C T M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy toàn bộ 46 mảnh nilon màu xanh, 01 lọ nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 50.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí cho bị cáo do thuộc hộ nghèo, sống ở vùng đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo, dưới mức đề nghị thấp về hình phạt chính đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại nhà của mình ở bản A, xã B, huyện Phong Thổ bị cáo C T M đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng cho một người đàn ông dân tộc Dao không quen biết. Khi bị phát hiện bị cáo đã giao nộp 46 gói Heroine có tổng khối lượng 3,63 gam. Nguồn gốc 46 gói Heroine bị cáo giao nộp và 01 gói Heroine bị cáo đã bán là do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 40 tuổi không quen biết tại nhà mình ngày 03/6/2023, mục đích là để bán lẻ kiếm lời và cho chồng bị cáo sử dụng dần.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an, đặc biệt tại địa phương bị cáo sinh sống. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa cho rằng mức hình phạt chính theo đề nghị của Viện kiểm sát là nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng lượng ma túy mà bị cáo Mây phải chịu trách nhiệm hình sự là 3,63 gam Heroine, địa phương mà bị cáo sinh sống là địa bàn mất trật tự an ninh, tội phạm ma túy phức tạp. Do đó, để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, bị cáo phải chịu hình phạt trong khoảng đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với những đối tượng đã bán và mua Heroine của bị cáo kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ tiếp tục đấu tranh làm rõ. Đối với C L S có mặt lúc bị cáo bán Heroine nhưng do tập trung chơi điện tử nên không biết việc mua bán, không có cơ sở để xử lý. Đối với chồng bị cáo là C D K đã khai không biết việc bị cáo mua bán Heroine nên chưa có cơ sở để làm rõ trách nhiệm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ 46 mảnh nilon màu xanh, 01 lọ nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 50.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội, thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

1/ Tuyên bố bị cáo C T M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo C T M 03 năm tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023 còn phải chấp hành 02 năm 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ 46 mảnh nilon màu xanh, 01 lọ nhựa màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 50.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo.

4/ Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA H.Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá